TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-DS	*Cai Lậy, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kim Thúy

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Công Em - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 557/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị Q, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Q: Anh Lê Tấn H, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Tấn H, sinh năm 1985.

2. Anh Lê Hữu H, sinh năm 1968.

3. Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1970.

4. Anh Lê Tấn H, sinh năm 1975.

5. Chị Lê Thị Ánh H, sinh năm 1978.

6. Anh Lê Tấn H, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của anh Lê Hữu H, anh Lê Hoàng N, anh Lê Tấn H, chị Lê Thị Ánh H và anh Lê Tấn H: Anh Lê Tấn H, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

7. Chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai đề ngày 20/10/2020, trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp anh Lê Tấn H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và là đại diện ủy quyền của bà Lê Thị Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Hữu H, anh Lê Hoàng N, anh Lê Tấn H, chị Lê Thị Ánh H và anh Lê Tấn H trình bày: Bà Lê Thị Q là mẹ ruột của chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1986. Từ nhỏ đến nay, chị Lê Thị Tuyết H bị bệnh tâm thần bẩm sinh dẫn đến mất năng lực hành vi dân sự, gia đình đã nhiều lần đưa chị Lê Thị Tuyết H đi trị bệnh nhưng đến nay vẫn không khỏi bệnh. Hiện nay, chị Lê Thị Tuyết H không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình, mọi hoạt động ăn uống hàng ngày đều do bà Lê Thị Q phục vụ. Gia đình bà muốn làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất do thửa đất này được cấp cho hộ ông Lê Văn Dư (chồng bà Lê Thị Q) đại diện hộ đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên cần có chữ ký của chị Lê Thị Tuyết H là người trong hộ và là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Văn Dư. Do chị Lê Thị Tuyết H không thể ký tên để bà Lê Thị Q làm thủ tục giấy tờ. Vì vậy, bà Lê Thị Q yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy tuyên bố chị Lê Thị Tuyết H là người mất năng lực hành vi dân sự để bà Lê Thị Q thực hiện thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất.

Tại phiên họp, anh Lê Tấn H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và là đại diện ủy quyền của bà Lê Thị Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Hữu H, anh Lê Hoàng N, anh Lê Tấn H, chị Lê Thị Ánh H và anh Lê Tấn H vẫn giữ nguyên yêu cầu; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang có ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý tại Điều 27, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định đúng tư cách của đương sự theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự; việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ thực hiện đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 Bộ luật tố tụng dân sự; trình tự thụ lý đơn yêu cầu, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát, đương sự đúng quy định tại Điều 363, Điều 364 và Điều 365 Bộ luật tố tụng dân sự; Thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thực hiện đúng quy định tại Điều 366, Điều 367 và Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 362, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự và không có kiến nghị gì.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Q, tuyên bố chị Lê Thị Tuyết H mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Bà Lê Thị Q có đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1986; có địa chỉ tại Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của bà Lê Thị Q:

Bà Lê Thị Q là mẹ ruột của chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1986. Từ nhỏ đến nay, chị Lê Thị Tuyết H bị bệnh tâm thần bẩm sinh dẫn đến mất năng lực hành vi dân sự, gia đình đã nhiều lần đưa chị Lê Thị Tuyết H đi trị bệnh nhưng đến nay vẫn không khỏi bệnh. Hiện nay, chị Lê Thị Tuyết H không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình, mọi hoạt động ăn uống hàng ngày đều do bà

Lê Thị Q phục vụ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Lê Thị Tuyết H, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 25/KL-VPYTW ngày 07/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:“ Về y học: đương sự bị chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71-ICD.10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với chị Lê Thị Tuyết H có đủ cơ sở xác định chị Lê Thị Tuyết H mất năng lực hành vi dân sự, việc bà Lê Thị Q đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Tuyết H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Lê Thị Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà Lê Thị Q, sinh năm 1941 thuộc trường hợp là người cao tuổi (hiện nay trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn lệ phí Tòa án nên Tòa án quyết định cho bà Lê Thị Q miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Q.

Tuyên bố chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1986, địa chỉ ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Q được miễn 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Phú Cường;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Kim Thúy